

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN THÀNH**

Số: 238 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

An Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
Xã An Thành 6 tháng cuối năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 9a/TTr-VHXXH ngày 28/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã An Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã An Thành 6 tháng cuối năm 2025”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng các phòng: Văn hóa – Xã hội, Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT: Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH



Ngô Thị Thu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã An Thành
(Kèm theo Quyết định số 258 /QĐ-UBND ngày 28 /7/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Thành)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ- CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ cuối năm của Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố Hải Phòng năm 2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương liên quan, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 trên địa xã.

- Lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phấn đấu xã An Thành là một trong các địa phương đạt thứ hạng cao về các Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS).

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã, Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị bảo đảm tiến độ, chất lượng.

4. Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được Ủy ban nhân dân thành phố giao; phấn đấu thu hút đầu tư vào xã năm 2025 đạt tỷ lệ cao.

5. Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã (tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc).

6. Thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của phòng, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân xã, đang còn hiệu lực áp dụng tại cấp xã theo chỉ đạo của thành phố.

7. 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) khi tiếp nhận, giải quyết tại xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

8. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc ủy ban nhân dân xã; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính của cơ quan hành chính của xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá..

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại xã. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của xã; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

đ) Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thực hiện rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, theo hướng dẫn của Sở, Bộ, ngành Trung ương.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra; Ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Thực hiện rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của thành phố theo quy định của Trung ương theo chỉ đạo của UBND thành phố.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán

bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Thực hiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học theo chỉ đạo của UBND thành phố. Thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức .

d) Thực hiện nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm theo chỉ đạo của UBND thành phố.

đ) Thực hiện đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

e) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý:

- Thực hiện việc chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.



- Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho Ủy ban nhân dân xã, phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06 theo chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp trên.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:

- Triển khai hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của thành phố (LGSP), đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của thành phố, đồng thời kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP);

- Triển khai các ứng dụng chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn thành phố;

- Thực hiện khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư trên địa bàn thành phố.

d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của thành phố;

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 02 cấp;

- Tiếp tục triển khai dịch vụ chữ ký số trên nền tảng di động;

- Xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh.

e) Duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước thành phố và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương của xã.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các phòng, cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai sáng kiến, giải pháp trong thực hiện cải cách hành chính.

d) Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo hàng quý và báo cáo năm gửi trước ngày 06 của tháng cuối quý*) về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan thường trực cải cách hành chính*) để báo cáo Sở Nội vụ thành phố theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Cơ quan thường trực về công tác CCHC có trách nhiệm tham mưu giúp UBND xã tổ chức thực hiện nội dung công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC; tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch này; tham mưu giúp UBND xã, ban hành kế hoạch và văn bản chỉ đạo để triển khai việc thực hiện xác định Chỉ số CCHC hằng năm của UBND xã; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo, đề xuất biện pháp khi có khó khăn, vướng mắc trong việc xác định Chỉ số CCHC hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC xã về công tác chỉ đạo, điều hành, việc cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; chính quyền số và thông tin, tuyên truyền CCHC.

- Xây dựng và chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, kế hoạch điều tra mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với công tác CCHC xã, kế hoạch điều tra mức độ hài lòng đối với các cơ quan chuyên môn năm 2025; kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND xã chỉ đạo các giải pháp để thực hiện bộ Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) trong 6 tháng cuối năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã Kế hoạch khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ hành chính công của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã (theo kế hoạch của UBND thành phố).

- Tham mưu UBND xã kịp thời khen thưởng, động viên, lan tỏa các tập thể, cá nhân có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả về công tác CCHC; đề xuất hình thức xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo chi cho các nội dung CCHC theo Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Định kỳ, tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ và UBND thành phố về tình hình, kết quả công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền số, thực hiện chuyển đổi số.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC các lĩnh vực: “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính”, “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước”, “Cải cách chế độ công vụ”; Chính quyền số và Phần điều tra XHH của UBND xã.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Có trách nhiệm phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế; nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đầu mối thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã theo quy định.

- Quản lý có hiệu quả công thông tin điện tử của xã; thường xuyên cập nhật và đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của xã về công tác cải cách hành chính.

- Phối hợp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Cải cách thể chế” của UBND xã.

2.3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Cải cách tài chính công” và một số tiêu chí được giao trong phần “Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội”.

2.4. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện việc theo dõi, cập nhật thủ tục hành chính trên trang Cổng Dịch vụ công của thành phố, Cổng dịch vụ Quốc gia.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Hệ thống phần mềm báo cáo Chính phủ.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính” của UBND xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; chỉ đạo các tổ

chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin; hướng dẫn, giám sát thực hiện an toàn thông tin đối với hệ thống, dịch vụ CNTT của xã. Phối hợp thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về CCHC.

2.5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã

- Tiếp tục xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC; tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn UBND xã tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả nổi bật đã đạt được trong công tác CCHC của xã năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025; tuyên truyền những điểm sáng về công tác CCHC; kịp thời phản ánh những hạn chế cần khắc phục để đẩy mạnh CCHC của xã.

- Quản lý có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của xã; thường xuyên cập nhật và đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của thành phố, của xã về công tác CCHC.

2.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan truyền thông, người dân, tổ chức và doanh nghiệp xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã An Thành về việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã 06 tháng cuối năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét, quyết định./.

DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRÊN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã An Thành)



TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trong tháng 7/2025	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trước ngày 20 của tháng cuối quý	Báo cáo của UBND xã
3	Đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
4	Thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế	Theo thời gian đánh giá hàng năm của Bộ Y tế	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát
5	Thực hiện đo lường sự hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan; các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
6	Kiểm tra cải cách hành chính				
	- Tối thiểu 20% phòng, ban, ngành, đơn vị	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo
	- Tối thiểu 30% các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc phòng, ban, ngành	Các phòng, ban, ngành	Cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc phòng, ban, ngành	Quý III, IV/2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận, Báo cáo
7	Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo của Phòng Kinh tế
8	Triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả tuyên truyền cải cách hành chính
9	Tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức, viên chức xã An Thành năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Kế hoạch/Báo cáo kết quả Hội thi
II. Cải cách thể chế					

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
10	Tiếp tục triển khai Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn xã năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
11	Tiếp tục triển khai Kế hoạch rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
12	Tiếp tục triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Trước ngày 10/12/2025	Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật
13	Tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III năm 2025	Hội nghị, tọa đàm, các lớp tập huấn, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện
14	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, Thông báo kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra
15	Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
16	Thu thập, tiếp nhận; xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý IV/2025	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật theo chuyên đề, đột xuất, định kỳ
III. Cải cách thủ tục hành chính					
17	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Các phòng, ban, ngành, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Cả năm 2025	Văn bản đề nghị thẩm định.
	Thẩm định kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Thường xuyên	Văn bản thẩm định
	Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC; Thông qua phương án đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III-IV/2025	Báo cáo kết quả
18	Cập nhật, công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử UBND cấp xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Thường xuyên	TTHC công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trang thông tin điện tử UBND cấp xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
19	Thực hiện, hồ sơ số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan		Hồ sơ, Kết quả giải quyết TTHC được số hóa
20	Tích hợp, đồng bộ thông tin, dữ liệu liên quan yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã theo phạm vi quản lý giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Kết hợp báo cáo công tác KSTTHC quý, năm	Các TTHC đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã
21	Rà soát xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC	Các phòng, ban, ngành, Trung tâm Phục vụ HCC	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	Quyết định
22	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử mẫu hoá đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND và UBND xã; Các phòng, ban, ngành	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thường xuyên	- Mẫu đơn, mẫu tờ khai được điện tử hóa
23	Rà soát các TTHC có đủ điều kiện trực tuyến toàn trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Các TTHC đủ điều kiện
24	Tổng hợp kết quả đánh giá theo Bộ chỉ số được phê duyệt tại Quyết định 766/QĐ-TTg	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Hàng quý	Thông báo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
	trên Cổng Dịch vụ công quốc gia				
25	Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại, các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã phục vụ cho việc cấp giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thông báo
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
26	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định của UBND xã
27	Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định của UBND xã
V. Cải cách chế độ công vụ					
28	Đăng ký Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Báo cáo và danh sách đăng ký của UBND xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
29	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn lực chất lượng cao xã An Thành	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Nghị quyết của UBND xã
30	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định của UBND xã
31	Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định của UBND xã
32	Hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức thi hành các quy định của pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển địa phương	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định của UBND xã
33	Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Quyết định, Công văn của UBND xã

VI. Cải cách tài chính công

34	Nghiên cứu, tham gia, đề xuất cùng các Bộ, ngành Trung ương, thành phố trong quá trình	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Văn bản tham gia, đề xuất của phòng, ban,
----	--	---------------	-------------------------------------	------------------	---

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
	xây dựng, hoàn thiện chính sách về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp nhà nước, từ đó để Quốc hội thông qua Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong năm 2025, thay thế cho Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014				ngành có liên quan hoặc của UBND xã
35	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Báo cáo của Phòng Kinh tế
36	Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV/2025	Lớp tập huấn; Báo cáo Phòng Kinh tế
37	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công thành phố đạt tối thiểu 95% kế hoạch thành phố giao	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo của UBND xã

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
----	-------------------	-----------------	------------------	---------------------------------	----------

VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

38	Ứng dụng AI vào tự động hóa thông minh RPA hỗ trợ xử lý quy trình nghiệp vụ, văn bản tự động trong cải cách hành chính	Phòng Văn hóa - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo chuyển đổi số
39	Thực hiện duy trì kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về giải quyết TTHC, thực hiện dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công Cộng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Văn phòng Chính phủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Công Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã; Báo cáo
40	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên	Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã
41	Tiếp tục triển khai đề án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng” ban hành kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Theo lộ trình năm 2025	Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai
42	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và	Phòng Văn hóa - xã	Các phòng, ban, đơn vị có	Quý III, IV/2025	Báo cáo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
	cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của xã An Thành năm 2025	hội	liên quan		kết quả kiểm tra